

ĐỀ THI HỌC SINH GIỎI MÔN NGỮ VĂN LỚP 9

Thời gian làm bài: 150 phút (không kể thời gian giao đề)

Họ tên thí sinh:

Số báo danh:

ĐỀ BÀI

Câu 1: (8.0 điểm)

Viết một bài văn nghị luận (khoảng 500-600 từ) nêu suy nghĩ của em về vấn đề đặt ra từ câu ngôn ngữ: ***“Bàn tay tặng hoa hồng bao giờ cũng phải phát hương thơm”***.

Câu 2: (12.0 điểm)

Trong ***Đến với thơ hay***, Lê Trí Viễn cho rằng: ***“Vào thơ hay, dù là điệu kiên cường hay làn êm ái, đều là vào thế giới của cái đẹp”***.

Em hiểu như thế nào về nhận định trên? Bằng kiến thức văn học của mình hãy làm sáng tỏ nhận định.

-----HẾT-----

- Thí sinh không được sử dụng tài liệu.
- Giám thị không giải thích gì thêm.

HƯỚNG DẪN CHẤM
MÔN: Ngữ văn LỚP: 9

Câu	Nội dung	Điểm
1 (8.0)	<i>Đảm bảo cấu trúc một bài văn nghị luận xã hội:</i> Có đầy đủ phần mở bài, thân bài, kết bài. Mở bài giới thiệu được vấn đề nghị luận; thân bài làm rõ được vấn đề nghị luận; kết bài khái quát được nội dung nghị luận.	
	Mở bài: Giới thiệu vấn đề nghị luận.	1,5
	Thân bài: * Giải thích: + Bàn tay: (hoán dụ) chỉ con người. + Hoa hồng: (ẩn dụ) biểu tượng cho tình yêu thương, vẻ đẹp của sự sẻ chia, giúp đỡ. + Tặng: Trao đi một cách tự nguyện với thái độ trân trọng. + Hương thơm: Sự giàu có, vẻ đẹp và sự thơm thảo, thuần khiết toát lên từ tình yêu thương, hành động sẻ chia, giúp đỡ. => Ai biết trao tặng, giúp đỡ người khác bằng sự chân thành thì người đó đã làm đẹp cho chính tâm hồn mình và vẻ đẹp ấy sẽ lan toả góp phần làm cho cuộc sống đẹp hơn. * Biểu hiện: - Người biết trao tặng hoa hồng, trao tặng yêu thương là người giàu có về tâm hồn. Giúp đỡ người khác, mang đến hạnh phúc cho người khác chính là cách để tô đẹp tâm hồn mình. Yêu thương trao đi là yêu thương nhận lại mãi mãi. - Biểu hiện của yêu thương có muôn hình vạn trạng: Yêu thương mang đến có thể là một ánh mắt quan tâm lo lắng hay cử chỉ ân cần. Khi trao yêu thương, ta sẽ nhận được tình yêu, trái tim của người mà ta trao tặng, có khi chỉ đơn giản là cảm giác hạnh phúc, hài lòng về điều mình làm được cho người khác... - Những giá trị vật chất sẽ hao mòn theo thời gian nhưng yêu thương lại theo thời gian được bồi đắp mà lớn dần. Người giàu có nhất trên thế giới chính là người có được nhiều hương thơm nhất từ những đóa hồng mà mình đã trao đi. * Ý nghĩa - Những người biết trao đi yêu thương đã và đang làm cho cuộc sống trở nên ấm áp, tươi đẹp hơn. - Biết cho là đã được nhận. Được ban tặng là niềm hạnh phúc.	0,25 0,25 0,25 0,25 0,25 0,25 0,25 0,25 0,5

	người ban tặng lại càng hạnh phúc hơn vì họ đã sống có ích. Họ nhận được tình yêu thương, lòng biết ơn, sự trân trọng của người khác và cuộc sống của họ càng trở nên có ý nghĩa. (Dẫn chứng: <i>D/c phải tiêu biểu, nổi bật</i>)	0,5 1,0
	* Bàn luận: - Quà tặng hay sự giúp đỡ đôi khi không quan trọng bằng cách thực hiện. Người biết cho đi bằng cả sự vô tư là người được nhận về sự giàu có về tâm hồn. Tấm lòng chân thành và sự tinh tế của hành động trao tặng mang vẻ đẹp thơm thảo và thuần khiết như hoa.	0,25
	- Phê phán: + Một số biểu hiện chưa đẹp khi hành động giúp đỡ không xuất phát từ sự chân thành.	0,25
	+ Nhiều người có lối sống ích kỉ, chỉ thích đón nhận, thích tích lũy cho bản thân.	0,25
	* Bài học nhận thức và hành động: - Câu nói cho ta một bài học nhân sinh về triết lí sống của con người: chia sẻ, yêu thương, sẵn sàng giúp đỡ mọi người. Cao hơn là biết cống hiến tài năng và sức lực cho sự phát triển đất nước.	0,25
	- Không ngừng tu dưỡng, rèn luyện về đạo đức, biết sẻ chia và yêu thương, biết hành động tích cực, trao tặng những điều tốt đẹp để hạnh phúc luôn mỉm cười với tất cả mọi người.	0,25
	Kết bài: - Khẳng định lại vấn đề nghị luận - Liên hệ bản thân	1,5
*Lưu ý: Giám khảo linh hoạt khi chấm bài của học sinh. Khuyến khích những bài viết diễn đạt tốt, kết cấu chặt chẽ, có sức thuyết phục; bài viết có sự sáng tạo.		
2 (12đ)	Đảm bảo cấu trúc một bài văn nghị luận văn học: Có đầy đủ phần mở bài, thân bài, kết bài. Mở bài giới thiệu được vấn đề nghị luận; thân bài làm rõ được ý kiến, triển khai được các luận điểm; kết bài khái quát được nội dung nghị luận.	
	a. Mở bài: - Dẫn dắt, giới thiệu vấn đề nghị luận. - Trích dẫn nhận định.	2,0
	Thân bài: * Giải thích: - <i>Thơ hay:</i> Hiểu chung là chinh thể thẩm mĩ, có khả năng khơi gợi ở người đọc những rung động thẩm mĩ, góp phần hoàn thiện con người.	8,0

- *Điều kiên cường hay làn êm ái*: Là nội dung muôn màu muôn vẻ, phong phú vô cùng của thơ ca, kiên cường là thơ nói ý chí, sự quyết tâm, mạnh mẽ. Làn êm ái là những rung động, cảm xúc nhẹ nhàng, chữ tình, lãng mạn.....

- *Thế giới của cái đẹp*: Cái đẹp là một phạm trù thẩm mỹ thể hiện ở nhiều phương diện: vẻ đẹp của tâm hồn, tấm lòng, tài năng của người nghệ sĩ, cái đẹp toát lên từ nội dung và hình thức của thơ.

-> Nhận định trên khẳng định giá trị thẩm mỹ của thơ ca.

***Bàn luận**

- Đối tượng của văn học nói chung, thơ ca nói riêng là đối tượng thẩm mỹ, được khám phá ở chiều sâu thẩm mỹ, mỗi hiện tượng của đời sống bước vào thơ đều được nhìn, được miêu tả dưới góc độ thẩm mỹ.

- Thơ là tiếng nói của tình cảm, cảm xúc thăng hoa mãnh liệt, được ý thức nhưng đó cũng là những tình cảm, cảm xúc thẩm mỹ giàu chất nhân văn.

- Thơ hay thực hiện được mục đích thiên chức của người nghệ sĩ là hướng con người tới chân, thiện, mỹ; nâng con người lên làm cho lòng người phong phú thanh sạch hơn, khiến con người sống đẹp hơn, nhân văn hơn.

***Phân tích chứng minh**

- Dù là điều kiên cường hay làn êm ái, thế giới của cái đẹp trong thơ được thể hiện hoàn chỉnh ở mặt nội dung và hình thức nghệ thuật qua mỗi tác phẩm văn học.

+ Về mặt nội dung: HS lấy dẫn chứng trong tác phẩm văn học để chứng minh (*HS có thể vận dụng một hoặc nhiều tác phẩm văn học để làm sáng tỏ nhận định, nhưng phải chính xác, phù hợp với nhận định và đảm bảo tính thẩm mỹ, tính nhân văn*).

- Thế giới của cái đẹp trong thơ ca rất phong phú, đa dạng. Tùy thuộc vào tác phẩm văn học thí sinh lựa chọn để chứng minh mà đưa ra những nội dung cụ thể, chính xác, phù hợp với nhận định.

+ Về mặt nghệ thuật:

- Hình thức nghệ thuật trong mỗi tác phẩm văn học đều có nét riêng biệt. Tùy thuộc vào tác phẩm văn học thí sinh lựa chọn để chứng minh mà đưa ra những hình thức nghệ thuật qua các dẫn chứng cụ thể, có thể là:

+ *Cái đẹp trong nhan đề, cấu tứ, cách nói, cách dùng từ ngữ, hình ảnh, giọng điệu....*

+ *Các yếu tố lời thơ, nhịp điệu, vần....*

	+ Các biện pháp tu từ: liệt kê, các hình ảnh ẩn dụ, nhân hóa..... * Đánh giá, nâng cao - Ý kiến của Lê Trí Viễn giúp ta hiểu thêm về giá trị thẩm mỹ của tác phẩm thơ ca. Thơ ca là thế giới của cái đẹp, đó chính là đặc trưng thẩm mỹ của thơ ca, cũng là nội dung, mục đích của văn học nói chung. - Đối với người sáng tác: Cái đẹp trong tác phẩm văn học đa dạng, phong phú được khơi nguồn kết tinh từ cuộc sống. Vì thế người nghệ sĩ cần phải có quá trình lao động cực nhọc sáng tạo, mê say thì mới có thể tạo ra được những tác phẩm hấp dẫn, có giá trị đẹp, có sức sống bền lâu. - Người tiếp nhận: Yêu cái đẹp của văn chương là chúng ta yêu tấm lòng của nhà nghệ sĩ. Họ là người dẫn ta đến bến bờ xứ sở của cái đẹp trong cuộc sống. Vì thế, đọc bài thơ không chỉ một lần mà ta hiểu được, cần đọc bằng cả tâm hồn, trái tim của mình mới thấm hết, mới cảm nhận hết được thế giới cái đẹp mà nhà thơ miêu tả và muốn hướng tới.	
	c. Kết bài: - Khẳng định lại nhận định - Khẳng định giá trị thẩm mỹ của thơ ca qua tác phẩm văn học và nét độc đáo trong cách viết của tác giả. - Liên hệ bản thân...	2,0

Lưu ý: + Giám khảo linh hoạt khi chấm bài của học sinh, khuyến khích những bài văn có năng khiếu, sáng tạo.

+ Điểm của của toàn bài là tổng điểm của các câu không làm tròn.

----- **HẾT** -----